

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HNGĐ

Ngày: 4/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiểm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Huy Trọng
2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Bá Minh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Ông Mai Lương Sơn - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 4 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 329/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 về việc ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Như Q, sinh năm 1994. Có mặt;

ĐKKH: P., HH ..B, tổ .., KĐT T., xã C, huyện T, H

Chỗ ở: xã Đ, huyện Th, H.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1991. Có mặt.

Trú tại: P., HH ..B, tổ .., KĐT T., xã C, huyện T, H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Q trình bày: Tôi và anh C tự nguyện kết hôn năm 2019, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Minh (nay là xã Đồng Thịnh), huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi thuê trọ ở Hà Nội, đến năm 2022 vợ chồng mua nhà ở Cự Khê, Thanh Oai, Hà Nội ở. Quá trình chung sống vợ chồng bình thường, đến năm 2022 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn căng thẳng, nguyên nhân là do bất đồng, không có Tg nói chung; vợ chồng có lần còn xảy ra xô xát, hai gia đình cũng tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng vợ chồng không nói chuyện lại được với nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ hơn

một năm nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không liên lạc với nhau, kinh tế độc lập. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn gì nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị Q khai vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Minh T, sinh 25/10/2019. Khi vợ chồng xảy ra xô xát, anh C đánh tôi, tôi phải đi viện nên buộc tôi phải đi, sau đó bà nội lên đón cháu luôn. Hiện tôi làm công an xã Đỗ Động, công việc ổn định nên có thể chăm sóc cho con tốt hơn; còn anh C làm cảnh sát cơ động nên thường xuyên phải đi làm đêm, do yêu cầu công việc anh C hay phải đi trực nên sẽ không thể đảm bảo cho con được. Từ khi ly thân, gia đình anh C đón con về Nam Định ở với ông bà, hiện con tôi đang ở với bà nội từ một năm nay rồi nên việc thăm nom, chăm sóc con gặp nhiều hạn chế. Ly hôn tôi xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tôi không có tài sản chung, cũng không nợ chung gì nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Phía bị đơn là anh Hoàng Văn C thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do chị Q có quan hệ với người khác, hiện đã ly thân. Nay chị Q xin ly hôn anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh C xác nhận vợ chồng có một con chung là Hoàng Minh T, sinh ngày 25/10/2019. Từ khi vợ chồng ly thân con ở với bố mẹ anh. Ly hôn anh xin được nuôi dưỡng chăm sóc con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trước đây anh gửi con cho ông bà nội nuôi dưỡng do không muốn con bị ảnh hưởng tâm lý, sau này anh sẽ đón con lên và thuê người trong những lúc anh đi làm, anh cam đoan chăm sóc con tốt; nếu được nuôi con anh không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã T hành yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh về điều kiện chăm sóc con chung đối với chị Q, anh C và cả hai bên đều đã nộp các tài liệu chứng minh điều kiện về chỗ ở, thu nhập để đảm bảo việc nuôi con nếu được nuôi con.

Tại phiên tòa, chị Q vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn anh C và xin được nuôi con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con hàng tháng; tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết. Phía anh C cũng đồng ý ly hôn và cũng xin được nuôi con chung, không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung: không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán thực hiện đúng quy định của pháp luật, tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ pháp luật, nguyên đơn, bị đơn đều chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của Tòa; Về nội dung: chị Q và anh C kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp; trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và đã ly thân nên đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Q, xử cho chị Q được ly hôn anh C; về con chung: do con chung còn nhỏ, tính chất công việc của anh C hay phải trực nên đề nghị giao con chung cho chị Q nuôi dưỡng chăm sóc, đề nghị tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc thỏa thuận khác, anh C có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở; về tài sản chung, nợ chung: không có nên không đề nghị giải quyết; về án phí chị Q phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1] Về tố tụng: Tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp ly hôn. Bị đơn là Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1991; Trú tại: P., HH ..B, tổ .., KĐT T., xã C, huyện T, H nên căn cứ Điều 28; 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai giải quyết.

2} Nội dung: Chị Hoàng Thị Như Q và anh Hoàng Văn C tự nguyện kết hôn ngày 17/3/2019, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Minh (nay là xã Đồng Thịnh), huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định nên xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Q và anh C đều xác nhận vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn gì, vợ chồng không thể hàn gắn với nhau được nữa. Chị Q xin ly hôn, anh C cũng đồng ý ly hôn. Xét tình trạng quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Như Q và anh Hoàng Văn C, Hội đồng xét xử thấy: tình trạng quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh C đã trầm trọng; mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho chị Hoàng Thị Như Q được ly hôn anh Hoàng Văn C.

Về con chung: Vợ chồng chị Q, anh C có 01 con chung là Hoàng Minh T, sinh 25/10/2019

Từ khi vợ chồng chị Q, anh C ly thân, cháu T ở cùng ông bà nội ở Nam Định, ly hôn chị Q và anh C đều xin được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Xét nguyện vọng xin nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của chị Q, anh C là

chính đáng; Tuy nhiên cháu T còn bé rất cần có sự quan tâm, chăm sóc của mẹ; từ thời điểm anh chị ly thân đến nay cháu T được gửi về cho ông bà nội chăm nom đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống tâm sinh lý của cháu T. Xét thấy việc chăm sóc nuôi dưỡng con cái là nghĩa vụ, trách nhiệm của cha mẹ, từ thời điểm chị Q, anh C ly thân anh C đưa con chung về nhờ ông bà nội chăm sóc là không đảm bảo quyền được cha mẹ chăm sóc, yêu thương của cháu T; mặt khác theo các tài liệu xuất trình tại tòa thể hiện anh C đang công tác tại đội cảnh sát cơ động công an thành phố Hà Nội hay phải đi trực tối nên không đảm bảo các điều kiện chăm sóc con chung; phía chị Q có công việc ổn định, đảm bảo các điều kiện về nơi ở, thu nhập để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung nên Hội đồng xét xử giao con chung là Hoàng Minh T, sinh 25/10/2019 cho chị Q nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng nếu được nuôi con. Xét việc chị Q chưa yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là tự nguyện, không trái pháp luật nên ghi nhận sự tự nguyện của chị Q cho đến khi các bên có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Q, anh C đều xác nhận vợ chồng anh chị không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên tòa không xét.

Về án phí: Chị Q phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ Điều 147; 271; 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chị Hoàng Thị Như Q được ly hôn anh Hoàng Văn C

2. Về con chung: Giao chị Hoàng Thị Như Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Hoàng Minh T, sinh 25/10/2019

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Q chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho đến khi các bên có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa không xét

4. Về án phí ly hôn: Chị Q phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0021078 ngày 20/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội

5. Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- THA huyện Thanh Oai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kiểm